

HĐT L VN30 – KỶ VỌNG VN30 GIỮ THÀNH CÔNG NGƯỠNG 890 ĐIỂM?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 20/3/2019



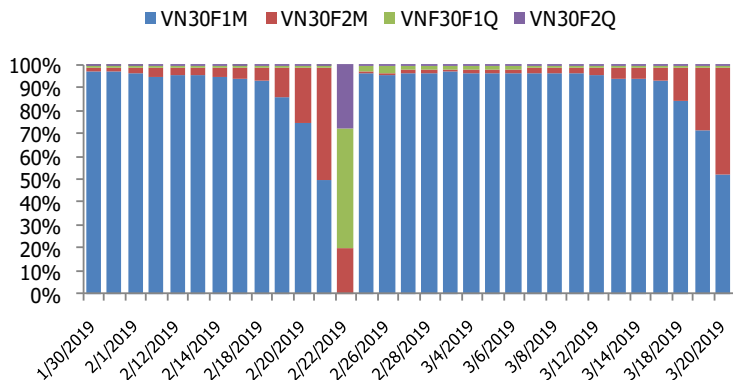
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	1	925.2	-0.93
VN30F1904	18/04/2019	29	912.7	15.71
VN30F1906	20/06/2019	92	912.7	25.09
VN30F1909	19/09/2019	183	910.5	41.02

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến chủ đạo trong phiên giao dịch hôm nay là sự phân hoá mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn và điều này khiến các chỉ số biến động với biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu. Điểm tích cực trong phiên chiều nay là một vài dòng cổ phiếu đã thu hút dòng tiền khá tốt, tiêu biểu là nhóm đầu khí với PVD, PVS, PVB tăng mạnh, nhóm dệt may với TCM, TNG, STK, nhóm cổ phiếu ngành tài chính như ACB, CTG, HCM, MBS, SSI, VND,...cũng đồng loạt tăng giá giúp giao dịch trở nên sôi động hơn. Đóng cửa, VN-Index giảm 0,28 điểm (-0,03%) xuống 969,79 điểm còn HNX-Index tăng 0,41% lên 106,85 điểm. Giao dịch khối ngoại cũng không thực sự tích cực khi họ đã quay đầu bán ròng 134 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Áp lực bán tập trung vào NBB (55,12 tỷ đồng) và VRE (45 tỷ đồng), HPG (20,11 tỷ đồng), VIC (17,61 tỷ đồng), VJC (16,29 tỷ đồng).
- Hoạt động trading trong phiên khá khó nhằn và đối diện nhiều rủi ro trong phiên hôm nay. VN30-Index co giạt liên tục với biên độ giảm dần theo thời gian. Ngay cả khi nằm vị thế Short quanh ngưỡng 887-890 điểm thì phải kiên trì mới có thể giữ vững vị thế và đạt được thành quả mong muốn. Basis của VN30F1904 tiếp tục duy trì trạng thái mở rộng (-14,58 điểm) khi kết phiên cho thấy giới đầu tư kỳ vọng nổi tiếp đà giảm điểm của VN30-Index. Tuy nhiên, nếu VN30-Index có dấu hiệu được hỗ trợ từ nhóm Large Cap ngay từ đầu phiên sáng ngày mai, các vị thế mua có thể được cân nhắc trong khoảng thời gian ngắn phiên sáng. Diễn biến giao dịch sau đó sẽ phụ thuộc vào việc sự cải thiện dòng tiền ở nhóm Large Cap có diễn ra hay không.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index duy trì sắc xanh nhưng chỉ số hình thành cây nến Harami cho thấy sự giằng co trong tâm lý nhà đầu tư. Sự thận trọng gia tăng khi khối lượng suy giảm dưới bình quân 20 phiên. Stochastic RSI cho tín hiệu bán nên rủi ro vẫn còn ở mức cao. Hỗ trợ tốt là mốc 890 điểm, trong khi kháng cự là vùng 900-910 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long trading xem xét mở với VN30F1904 quanh 880-882 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 887-890 điểm, Stoploss nếu thủng 878 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở nếu VN30F1904 không vượt qua 890 điểm, chốt lời quanh vùng 880 đến 883 điểm, Stoploss nếu vượt 893 điểm.

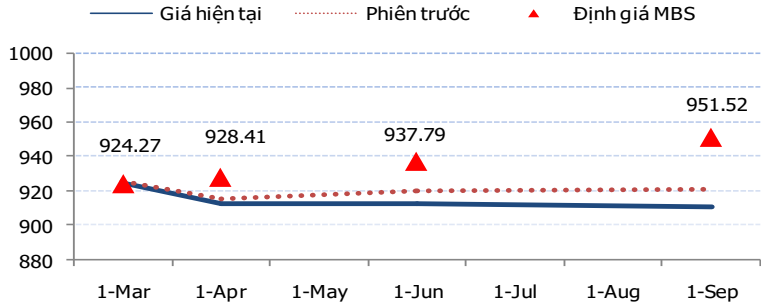
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế BÁN với VN30F1904 tại 887-890 điểm tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 860-865 điểm, stoploss nếu VN30F1904 vượt 893 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1905-VN30F1904) ở mức giá 0 điểm nhằm phòng ngừa rủi ro biến động giá mạnh qua đêm của thị trường.

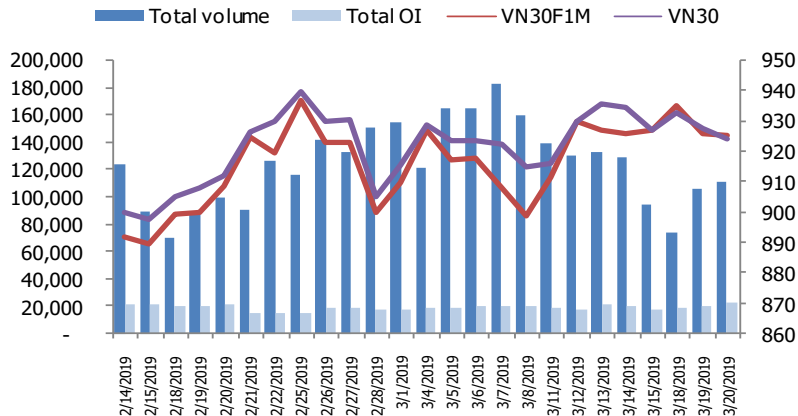
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	925.2	-0.10	81,860	- 15.32	98969	625.69
VN30F1904	912.7	-0.36	28,462	216.60	12120	102.40
VN30F1906	912.7	-0.79	81	15.71	271	6.69
VN30F1909	910.5	-1.13	80	37.93	167	11.33
Tổng			110,483	4.44	111,527	456.80

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

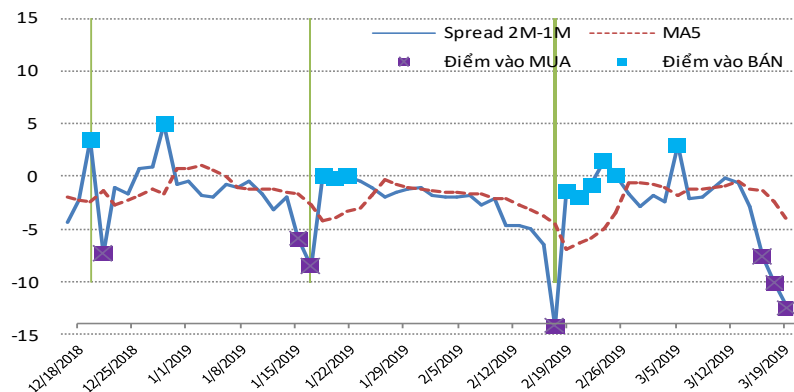
- Gần kề ngày đáo hạn, hợp đồng tháng 3 bám đuôi sát sao với chỉ số cơ sở dù các hợp đồng còn lại vẫn đang kéo giãn mức chênh basis đáng kể so với các phiên trước. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 giảm 0,10% xuống 925,2 điểm, basis đạt -2,36 điểm thấp hơn rất nhiều so với basis các hợp đồng khác. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 912,7 điểm (-0,36%), 912,7 điểm (-0,79%) và 910,5 điểm (-1,13%). Theo đó basis lần lượt đạt -14,86 điểm, -14,86 điểm và -17,06 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng 4,4% đạt 110.483 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 81.860 hợp đồng tuy vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất nhưng đã giảm tới 15,3% so với phiên trước. Hợp đồng tháng 4 có KLGD tăng từ cuối tuần trước, phiên này đạt 28.462 hợp đồng được khớp lệnh. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 10.137.6 tỷ đồng, cao hơn 3% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 924,27 điểm (thấp hơn 0,93 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 928,41 điểm (+15,71 điểm), VN30F1906 là 937,79 điểm (+25,09 điểm) và VN30F1909 là 951,52 điểm (+41,02 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

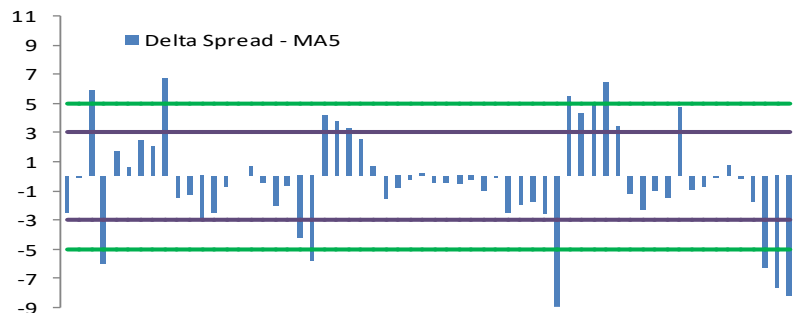
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-12.5	-10.1	-2.4	-4.26	-8.24
VN30F1Q - VN30F1M	-12.5	-6.1	-6.4	-4.52	-7.98
VN30F1Q - VN30F2M	0	4	-4	-0.26	0.26
VN30F2Q - VN30F1M	-14.7	-5.2	-9.5	-3.86	-10.84
VN30F2Q - VN30F2M	-2.2	4.9	-7.1	0.4	-2.6
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.2	0.9	-3.1	0.66	-2.86

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



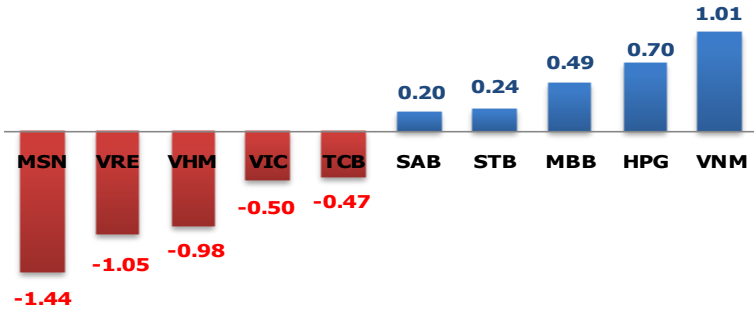
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường giao dịch hợp đồng tương lai mở cửa với mức opening gap đạt từ 4 đến 11 điểm. Tuy nhiên, không duy trì được đà tăng, chỉ số giá các hợp đồng đã suy yếu dần trong phiên hình thành xu hướng lấp gap. Chốt phiên, 3/4 HĐTL vẫn chưa thể bút phá khỏi vùng giá đóng cửa cuối phiên trước, ngoại trừ hợp đồng VN30F1905 đóng cửa tăng 5,8 điểm khiến chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1905-VN30F1904) tăng mạnh lên +3,3 điểm. Tuy nhiên trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng duy trì diễn biến đồng pha trong biên độ hẹp, vì vậy nhà đầu tư có rất ít cơ hội giao dịch chênh lệch giá đối với hai hợp đồng này.
- Những diễn biến trên thị trường ngày hôm nay cho thấy thị trường vẫn chưa tìm thấy động lực phục hồi trong khi nhà giao dịch trên thị trường HĐTL vẫn tiếp tục kỳ vọng thị trường điều chỉnh sâu hơn nữa khi basis của hợp đồng gần nhất đang ở mức -14,58 điểm. Độ biến động thị trường vẫn đang ở mức cao, và như chúng tôi đã đề cập đến trong bản tin trước, thường khi thị trường biến động mạnh, sẽ xuất hiện nhiều phiên tạo chênh lệch giá mở cửa (opening gap) đầu phiên và xu hướng lấp gap trong phiên. Vì vậy, trong thời gian này, chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1905-VN30F1904) ở mức giá 0 điểm. Nếu đầu phiên giao dịch mới, thị trường tạo gap, nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời một hợp đồng đã có lãi, và kỳ vọng cắt lỗ hợp đồng còn lại, ở mức giá hợp lý khi thị trường hình thành xu hướng lấp gap.

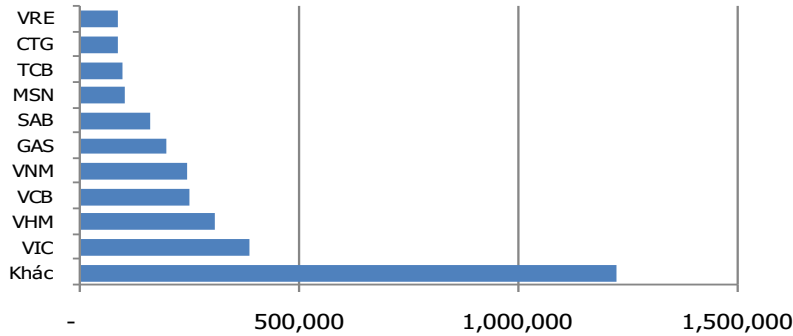
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



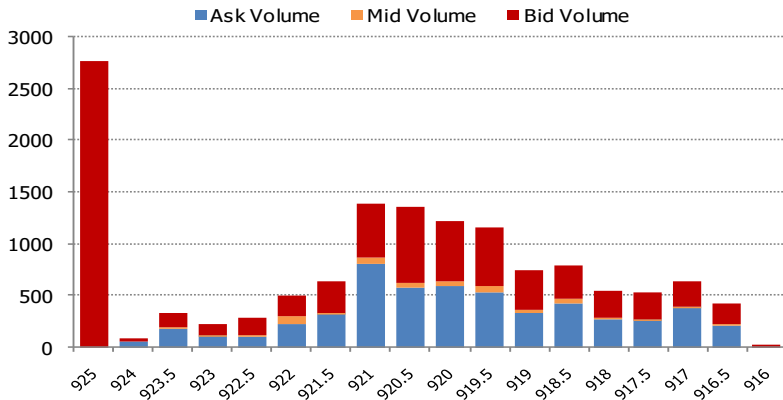
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra khá tích cực với sắc xanh hiện diện ngay từ những phút mở cửa. Sự phục hồi của các thị trường châu Á đã kéo theo đà tăng của thị trường trong nước. Các Bluechips như VHM, VJC, PNJ, MWG, FPT, GAS, MSN... là động lực chính giúp thị trường bứt phá. Dù vậy, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng sau nhịp điều chỉnh sâu vừa qua khiến đà tăng mau chóng "hạ nhiệt" chỉ sau ít phút tăng mạnh đầu phiên. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra khá giằng co. Kể từ sau 14h, lực cầu trở lại giúp thị trường lấy lại sắc xanh tăng điểm nhưng nỗ lực này không được giữ vững cho đến hết phiên. Một vài Bluechips đã không còn giữ được đà tăng mạnh khiến chỉ số VN30 thu hẹp đà tăng trong phiên ATC.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,18 điểm (+0,13%) lên 894,58 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 15 mã tăng/06 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 38 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.433 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại cũng không thực sự tích cực khi họ đã quay đầu bán ròng 134 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Áp lực bán tập trung vào NBB (55,12 tỷ đồng) và VRE (45 tỷ đồng), HPG (20,11 tỷ đồng), VIC (17,61 tỷ đồng), VJC (16,29 tỷ đồng). Ngược lại, khối ngoại tập trung mua ròng VHM (19,41 tỷ đồng), E1VFVN30 (18,7 tỷ đồng), VCB (15,24 tỷ đồng), CTG (12,58 tỷ đồng), TDM (8,75 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,002.30	- 0.43	16.85	12.30
Dow Jones	25,745.67	- 0.55	16.42	10.37
S&P 500	2,824.23	- 0.29	18.60	12.66
Nikkei 225	21,608.92	0.20	15.95	7.96
Shanghai	3,090.64	- 0.01	14.55	23.93
DAX	11,603.89	- 1.57	15.36	9.90
Vàng	1,316.63	0.31	-	2.66
Dầu WTI	60.16	- 0.12	-	32.48

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 26/03/2019			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.3			
[US] Giấy phép Xây dựng mới T.2			
Thứ Tư – 27/03/2019			
[UK] Dự trữ dầu thô tuần			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi			
[Thụy Sĩ] Triển vọng kinh tế 6 tháng từ Credit Suisse			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Fed từ dự báo hai lần tăng lãi suất trong năm 2019 trước đó hạ xuống không tăng lãi suất trong cuộc họp hôm qua đã trực tiếp đẩy cổ phiếu ngóm ngân hàng lao dốc, tất cả những tên tuổi nổi bật trong nhóm này đều đánh mất ít nhất 2% trong phiên. Goldman Sachs trượt 3,4% dẫn đầu đà giảm của Dow Jones, đóng cửa chỉ số này giảm 0,55% tương đương hơn 141 điểm về 25.745,67 điểm. S&P 500 lùi thêm 0,29% còn Nasdaq lại tiếp tục đi ngược chiều thêm một phiên nữa khi tăng nhẹ 0,07%. Lợi tức trái phiếu 10 năm giảm 8 điểm cơ bản chạm mức 2,528% thấp nhất kể từ tháng 1/2018 trong khi lợi tức các kỳ hạn còn lại cũng rơi từ 7-10 điểm. Đáng chú ý, chênh lợi tức giữa trái phiếu 10 năm và trái phiếu 3 tháng đã được thu hẹp chỉ còn 5,5 điểm, đây là lần đầu tiên kể từ tháng 9/2007 mức chênh này về thấp hơn 10 điểm. Dollar cũng xuống giá thêm 0,6% ngược lại các đồng tiền mạnh khác,
- Chứng khoán châu Á yếu đi trong phiên ngày thứ Tư trước dư luận trái chiều về tiến trình đàm phán thương mại Mỹ-Trung. Kịch bản tương tự cũng xảy ra với châu Âu sau khi nước Anh chính thức yêu cầu dời hạn Brexit xuống cuối tháng 6 năm nay.
- Dầu WTI tiếp tục tăng vượt mức 60 USD/thùng, tính đến thời điểm hiện tại giá dầu này đã tăng cao hơn đến 32% so với đầu năm sau khi trượt mất gần nửa giá trị trong tháng 12/2018. Dầu Brent cũng leo 27%, tuy nhiên futures trên hai loại dầu này dù tăng vẫn đang giữ thấp hơn giá spot trong các phiên gần đây. Kim loại vàng lên thêm 0,7% đạt 1.315,50 USD/ounce xấp xỉ cao nhất ba tuần.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- MSN tăng 900 đồng lên 83.100 đồng và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn quanh 92.000 đồng, cổ phiếu giảm mạnh trong 4 tuần gần đây, đường giá nằm dưới các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA50 và MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, ADX, RSI đều cho tín hiệu bán mạnh. Ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu quanh 83.000-84.000 đồng/cp (đây là vùng có mặt đường MA100 ngày).



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.45	138,500	1.17	2.44%	172.82	1.01	26.16	9.36
TCB	Banks	9.01	26,600	-0.56	1.33%	45.20	-0.47	9.37	1.88
VIC	Real Estate Investment & Services	8.06	120,200	-0.66	1.60%	93.65	-0.50	87.97	6.97
MSN	Financial Services	6.63	85,000	-2.30	2.62%	50.26	-1.44	18.56	3.35
HPG	General Industrials	6.13	32,300	1.25	3.49%	180.94	0.70	8.00	1.69
VPB	Banks	5.57	21,750	-0.68	1.86%	47.15	-0.36	7.28	1.54
VJC	Travel & Leisure	4.83	119,800	0.00	1.44%	70.58	0.00	12.66	6.13
VHM	Real Estate Investment & Services	5.41	92,200	-1.91	2.64%	97.88	-0.98	49.06	3.34
MBB	Banks	4.06	22,950	1.32	2.00%	181.62	0.49	8.11	1.52
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.80	88,500	-0.67	1.48%	38.18	-0.24	13.22	4.37
SAB	Beverages	3.58	249,500	0.60	2.04%	4.42	0.20	36.15	9.61
VCB	Banks	3.69	66,700	-0.15	1.51%	163.24	-0.05	19.85	3.91
STB	Banks	3.27	12,800	0.79	1.58%	53.79	0.24	17.21	0.97
HDB	Banks	3.25	31,750	-0.47	2.90%	29.23	-0.14	16.15	2.21
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.12	45,450	-0.55	1.44%	36.27	-0.16	10.62	2.24
NVL	Real Estate Investment & Services	2.83	58,300	-0.17	1.54%	25.44	-0.05	24.62	3.05
EIB	Banks	2.55	17,400	-1.14	1.73%	1.59	-0.27	15.79	1.41
VRE	General Retailers	2.65	36,150	-4.11	4.20%	176.03	-1.05	55.98	3.23
PNJ	General Retailers	2.02	101,500	-0.78	1.98%	25.48	-0.15	18.70	4.87
GAS	Oil & Gas Producers	1.46	102,200	-1.26	1.88%	60.54	-0.17	15.79	4.60
SSI	Financial Services	1.30	28,550	-1.21	2.30%	40.16	-0.15	9.85	1.51
CTG	Banks	1.28	23,000	-0.43	2.66%	206.37	-0.05	11.14	1.23
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,700	-0.54	1.83%	18.72	-0.05	4.39	1.44
REE	Industrial Engineering	0.85	33,400	1.83	3.38%	23.07	0.14	5.81	1.11
ROS	Construction & Materials	0.83	32,550	-1.21	2.66%	220.22	-0.09	25.17	3.20
CTD	Construction & Materials	0.89	141,900	-0.28	2.14%	12.05	-0.02	7.73	1.39
SBT	Food Producers	0.73	18,600	-0.53	1.35%	27.62	-0.04	41.63	1.76
CII	Construction & Materials	0.71	25,500	2.41	4.94%	46.80	0.15	76.74	1.26
DPM	Chemicals	0.47	20,200	0.75	1.25%	5.38	0.03	13.54	0.99
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.57	117,200	0.17	0.51%	27.23	0.01	29.03	5.23

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn